

CÔNG TY CP TƯ VẤN XD&TM MINH LONG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CP TƯ VẤN XD&TM MINH LONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MINH LONG CONSTRUCTION AND TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: MINH LONG C&T.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 2400894651

3. Ngày thành lập: 16/09/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 32, Thôn Lục, Xã Tân Mỹ, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0966097869

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà để ở	4101
2.	Xây dựng nhà không để ở	4102
3.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
4.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
5.	Phá dỡ	4311
6.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
7.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
8.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
9.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
10.	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: Hoàn thiện công trình xây dựng; Thi công nội, ngoại thất	4330
11.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
12.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn kỹ thuật, thiết kế xây dựng và hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan.	7110(Chính)
13.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Tư vấn kỹ thuật, thiết kế liên quan đến phòng cháy chữa cháy, môi trường, đất đai, giao thông.	7410
14.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
15.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
16.	Bốc xếp hàng hóa	5224
17.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229

18.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn dược phẩm, dụng cụ, thiết bị y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
19.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
20.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
21.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
22.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
23.	Hoạt động pháp luật	6910
24.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Tư vấn, lập hồ sơ thành lập doanh nghiệp, dự án đầu tư, hồ sơ liên quan đến đất đai, phòng cháy chữa cháy, cam kết môi trường, đấu thầu, đấu giá. Lập hồ sơ mời thầu, hồ sơ dự thầu, thẩm định hồ sơ mời thầu, dự thầu.	7020
25.	Bán buôn thực phẩm	4632
26.	Xây dựng công trình điện	4221
27.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
28.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
29.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
30.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
31.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
32.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (trừ đấu giá)	4512
33.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ đấu giá)	4513
34.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác (trừ đấu giá)	4520
35.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ đấu giá)	4530
36.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ đấu giá)	4610
37.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
38.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
39.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

40.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
41.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Máy móc, thiết bị liên quan đến xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu;	4659
42.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ, thiết bị y tế trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán thuốc đông y, bán thuốc nam trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
43.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Kiểm tra, phân tích, giám sát thi công các công trình xây dựng từ dân dụng đến công nghiệp, các công trình điện, nước;	7120
44.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất, nhập hàng hóa công ty kinh doanh và sản xuất	8299
45.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại; Bán buôn hóa chất, chất tẩy rửa liên quan tới ngành xây dựng; Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép	4669
46.	Bán buôn tổng hợp	4690
47.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô vận chuyển hành khách, vận chuyển vật liệu xây dựng	7710
48.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Cho thuê: Cho thuê máy thi công các loại	7730
49.	Sản xuất linh kiện điện tử Chi tiết: Gia công sản xuất linh kiện điện tử và các vi mạch điện tử	2610
50.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2219
51.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Gia công, sản xuất các sản phẩm linh kiện điện tử và mạch điện tử từ nhựa	2220
52.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
53.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
54.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
55.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512

56.	Sản xuất giày, dép	1520
57.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
58.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
59.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
60.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Sản xuất khẩu trang các loại.	1399
61.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
62.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
63.	Tái chế phế liệu	3830

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TẠ ĐÌNH CHÂU	Tổ 19, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	8,333	0360850000 82	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	50.000	500.000.000	8,333		

2	ĐÀO HỒNG NGUYỄN	Số 32, Thôn Lục, Xã Tân Mỹ, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	8,333	121618652
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	50.000	500.000.000	8,333	
3	TẠ THỊ THU HƯƠNG	Thôn Lục, Xã Tân Mỹ, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	83,334	122134389
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	500.000	5.000.000.000	83,334	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐÀO HỒNG NGUYỄN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 25/06/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 121618652

Ngày cấp: 14/07/2009

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 32, Thôn Lục, Xã Tân Mỹ, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 32, Thôn Lục, Xã Tân Mỹ, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang